BẢNG CÂU HỎI VỀ TƯ CÁCH LÀM CHA MẸ

DCSS 0095 (Vietnamese) (04/24/2022)

Vui lòng điền đầy đủ thông tin vào mẫu đơn này theo khả năng tốt nhất của quý vị. Hoàn thành một Bảng Câu Hỏi về Tư Cách Làm Cha Mẹ riêng biệt cho mỗi trẻ.	Tên Hồ Sơ:

Tên Trẻ	Ngày và Địa Điểm Thụ Thai Ước Chừng (Thành phố/Tiểu bang)
Ngày Sinh của Trẻ	Nơi Sinh (Thành phố/Tiểu bang)
Cha Mẹ Ruột	Phụ Huynh Khác

Tuyên Bố về Quyền Riêng Tư

Đạo luật Thực hành Thông tin năm 1977 (Bộ luật Dân sự Mục 1798.17) và Đạo luật Quyền riêng tư Liên bang năm 1974 (Luật Công 93-579) yêu cầu phải cung cấp thông báo này khi thu thập thông tin cá nhân từ các cá nhân. Thông tin được yêu cầu trên mẫu đơn này, bao gồm Số An sinh Xã hội (SSN) hoặc Số Nhận dạng Người Nộp thuế Cá nhân (ITIN) của quý vị được Sở Dịch Vụ Cấp Dưỡng Nuôi Con (DCSS) sử dụng cho mục đích nhận dạng và liên lạc với quý vị. Theo Mục 466(a)(13) của Đạo luật An sinh Xã hội, DCSS được yêu cầu thu thập SSN của bất kỳ cá nhân nào mà phải tuân theo phán quyết ly hôn, lệnh cấp dưỡng hoặc xác định hoặc thừa nhận tư cách làm cha mẹ. Thông tin SSN là bắt buộc, thông tin ITIN là tự nguyện và sẽ được lưu trong hồ sơ tại cơ quan dịch vụ cấp dưỡng nuôi con địa phương (LCSA) để xác định vị trí và nhận dạng cá nhân và tài sản nhằm mục đích thiết lập, sửa đổi và thực thi nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Quý vị có thể tìm LCSA gần nhất bằng cách truy cập www.childsupport.ca.gov hoặc gọi đến số (866) 901-3212. Quý vị có thể có quyền truy cập vào hồ sơ chứa thông tin cá nhân, tùy thuộc vào luật tiểu bang và liên bang. Việc không cung cấp thông tin SSN/ITIN có thể khiến LCSA không có khả năng hoặc có ít khả năng thiết lập, thực thi hoặc sửa đổi các nghĩa vụ cấp dưỡng. Việc ghi danh bảo hiểm y tế cho trẻ em có thể yêu cầu việc cung cấp SSN/ITIN và địa chỉ gửi thư của trẻ cho hãng sở của cha/mẹ kia hoặc phải cung cấp SSN/ITIN của trẻ cho cha/mẹ kia. Thông tin trong hồ sơ của quý vị có thể được thảo luận hoặc cung cấp cho Tiểu Bang, các cơ quan công quyền khác mà có thể hợp pháp nhận được thông tin đó và cho cha/mẹ kia hoặc luật sư của họ trong phạm vi pháp luật yêu cầu.

Bảng Thuật Ngữ

Hỗ Trợ Sinh Sản - Hiến tinh trùng hoặc trứng để thụ thai.
Cha/Mẹ Ruột - Cha/mẹ đã sinh ra (những) đứa trẻ đó.
Thụ Thai - Cha mẹ ruột mang thai đứa trẻ.
Cha/Mẹ Về Mặt Di Truyền - Người có quan hệ với trẻ thông qua vật chất di truyền (tinh trùng hoặc trứng).
Xét Nghiệm Di Truyền - Xét nghiệm máu, tóc hoặc nước bọt của một người để xác định xem họ có phải là cha/mẹ của đứa trẻ hay không.
CHA MẸ CHỦ ĐỊNH - Người được thỏa thuận sẽ là cha/mẹ của đứa trẻ được thụ thai bằng phương pháp hỗ trợ sinh sản.
LCSA - Cơ Quan Dịch Vụ Cấp Dưỡng Nuôi Con Địa Phương.
Cha/Mẹ Kia - Cha/mẹ về mặt di truyền duy nhất còn lại (ngoài cha/mẹ ruột) HOẶC cha mẹ chủ định theo thỏa thuận hỗ trợ sinh sản để thụ thai (những) đứa trẻ.
Tư Cách Làm Cha Mẹ - Kết luận pháp lý về cha mẹ của một đứa trẻ.
Quan Hệ Cha Con- Kết luận pháp lý về cha ruột của một đứa trẻ.
Người Được Cho Là Cha/Mẹ - Luật pháp sẽ cho một người được coi là cha mẹ của đứa trẻ khi đáp ứng được các trường hợp cụ thể, ngay cả khi người đó không phải là cha mẹ ruột/cha mẹ sinh học của đứa trẻ.
Mang Thai Hộ - Thỏa thuận mang thai một đứa trẻ không có quan hệ huyết thống với người mang thai hộ.
Tự Nguyện Tuyên Bố Tư Cách Làm Cha Mẹ - Một văn bản pháp lý, thường được ký vào thời điểm đứa trẻ chào đời, tuyên bố cha mẹ hợp pháp của đứa trẻ. Nó cũng được gọi là Tự Nguyện Thừa Nhận Quan Hệ Cha Con hoặc Tự Nguyện Tuyên Bố Quan Hệ Cha Con.

BẢNG CÂU HỎI VỀ TƯ CÁCH LÀM CHA MẸ

DCSS 0095 (Vietnamese) (04/24/2022)

Tên Trẻ: Ngày Sinh của Trẻ:

Vui lòng trả lời tất cả sáu câu hỏi sau đây để xác định (những) mục nào trong Bảng Câu Hỏi về Tư Cách Làm Cha Mẹ cần hoàn thành. Quý vị có thể cung cấp thêm nhận xét ở Mục VIII. Sau khi hoàn thành sáu câu hỏi và bất kỳ mục bổ sung nào được yêu cầu, hãy ký tên và ghi ngày vào trang 4.

1. Có lệnh tòa án nào nêu tên cha mẹ hợp pháp của đứa trẻ không? Điều này có thể bao gồm lệnh ly hôn, lệnh nhận con nuôi, lệnh xác định tư cách làm cha mẹ hoặc lệnh cấp dưỡng.	☐ CÓ Hoàn thành **MỤC I: PHÁN QUYẾT VỀ TƯ CÁCH LÀM CHA MẸ HIỆN NAY** ☐ KHÔNG
2. Có CHA MẸ RUỘT và/hoặc bất kỳ ai khác đã ký và nộp bản Tự Nguyện Tuyên Bố Tư Cách Làm Cha Mẹ (VDOP) với đứa trẻ không?	☐ CÓ Hoàn thành **MỤC II: VDOP** ☐ KHÔNG Thông báo cho LCSA nếu cả hai cha mẹ đều sẵn sàng ký một VDOP để xác định tư cách làm cha mẹ với đứa trẻ
3. CHA MẸ RUỘT có kết hôn khi đứa trẻ được thụ thai **và** sinh ra không?	☐ CÓ Hoàn thành **MỤC III: GIẢ ĐỊNH HÔN NHÂN** ☐ KHÔNG Hoàn thành **MỤC IV: NGƯỜI ĐƯỢC CHO LÀ CHA/MẸ** và **MỤC V: MỐI QUAN HỆ VỀ MẶT DI TRUYỀN**
4. CHA/MẸ KIA có phải là cha mẹ về mặt di truyền của đứa trẻ?	☐ CÓ Hoàn thành **MỤC IV: NGƯỜI ĐƯỢC CHO LÀ CHA/MẸ** và **MỤC V: MỐI QUAN HỆ VỀ MẶT DI TRUYỀN** ☐ KHÔNG
5. Đứa trẻ có được thụ thai bằng trứng hay tinh trùng được hiến tặng?	☐ CÓ Hoàn thành **MỤC VI: CHA MẸ CHỦ ĐỊNH**. Nếu người hiến tặng là vợ/chồng của quý vị, hãy hoàn thành **MỤC III: GIẢ ĐỊNH HÔN NHÂN** ☐ KHÔNG
6. Đứa trẻ có được thụ thai bằng phương pháp mang thai hộ không?	☐ CÓ Hoàn thành **MỤC VII: MANG THAI HỘ** ☐ KHÔNG

MỤC I: PHÁN QUYẾT VỀ TƯ CÁCH LÀM CHA MẸ HIỆN NAY

Vui lòng đính kèm bản sao (các) lệnh của tòa án vào mẫu đơn này.

1. Vui lòng cung cấp thông tin sau đây về (các) lệnh của tòa án mà trong đó có nêu tên cha mẹ hợp pháp của đứa trẻ.

Tên và Địa Điểm của Tòa án Đã Ban Hành Lệnh

Ngày Ra Lệnh của Tòa Án	Số Hồ Sơ Tòa Án

*Nếu có Phán Quyết, **hãy dừng lại**, ký tên và ghi ngày vào trang 4.*

MỤC II: TỰ NGUYỆN TUYÊN BỐ TƯ CÁCH LÀM CHA MẸ (VDOP)

1. Quý vị có ký VDOP với CHA/MẸ KIA không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG Cho biết tên.
2. CHA/MẸ KIA có phải là người cha duy nhất về mặt di truyền không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG Hoàn thành **MỤC V: MỐI QUAN HỆ VỀ MẶT DI TRUYỀN**

3. VDOP được nộp ở tiểu bang nào? Đính kèm một bản sao nếu không được nộp tại California.

4. Tên của CHA/MẸ KIA có trên giấy khai sinh của trẻ không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG Cho biết (các) tên trên giấy khai sinh của trẻ.

Đính kèm bản sao giấy khai sinh của trẻ.

BẢNG CÂU HỎI VỀ TƯ CÁCH LÀM CHA MẸ

DCSS 0095 (Vietnamese) (04/24/2022)

Tên Trẻ: Ngày Sinh của Trẻ:

MỤC III: GIẢ ĐỊNH HÔN NHÂN

1. CHA/MẸ RUỘT có kết hôn và sống chung với vợ/chồng của họ không? khi họ thụ thai đứa trẻ?	☐ CÓ ☐ KHÔNG
2. CHA/MẸ RUỘT có còn kết hôn và chung sống với cùng người vợ/chồng khi đứa trẻ được sinh ra không?	☐ CÓ Tên của người vợ/chồng là gì? ☐ KHÔNG

Nếu quý vị trả lời KHÔNG cho Câu hỏi 1 hoặc 2 ở trên, hãy hoàn thành
MỤC IV: NGƯỜI ĐƯỢC CHO LÀ CHA/MẸ

3. Nếu người vợ/chồng của CHA/MẸ RUỘT là nam giới, ông ta có bị bất lực không? hoặc vô sinh vào thời điểm CHA/MẸ RUỘT thụ thai đứa trẻ không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG

4. Nếu cuộc hôn nhân của CHA/MẸ RUỘT, được xác định trong Câu hỏi 1, đã kết thúc, thì về mặt pháp lý, cuộc hôn nhân đó kết thúc vào ngày nào?
(Ngày ra phán quyết ly hôn hoặc ngày mất của một vợ/chồng)

MỤC IV: NGƯỜI ĐƯỢC CHO LÀ CHA/MẸ

1. Đứa trẻ có được sinh ra trong hoặc trong vòng 300 ngày kể từ ngày kết thúc hợp pháp cuộc hôn nhân của CHA MẸ RUỘT không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG
Nếu có, vợ/chồng của CHA/MẸ RUỘT từ cuộc hôn nhân đó có phải là với CHA/MẸ KIA không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG Cho biết tên của người vợ/chồng.
2. CHA/MẸ RUỘT có kết hôn sau khi đứa trẻ chào đời không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG
a. Tên của người vợ/chồng mới có được ghi trên giấy khai sinh của đứa trẻ không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG
b. Người vợ/chồng mới có nghĩa vụ phải cấp dưỡng cho đứa trẻ theo lệnh của tòa án không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG
c. Người vợ/chồng mới có hứa bằng văn bản (thiệp, thư, email hoặc tin nhắn) sẽ cấp dưỡng cho đứa trẻ không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG
3. Người vợ/chồng mới có phải là CHA/MẸ KIA không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG Cho biết tên của người vợ/chồng mới.
4. CHA/MẸ KIA có sống chung nhà với đứa trẻ không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG
5. CHA/MẸ KIA có nói với mọi người rằng đứa trẻ này là con của họ không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG
6. CHA/MẸ KIA có trả chi phí thai sản không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG
7. CHA/MẸ KIA có trả chi phí để cấp dưỡng cho đứa trẻ này kể từ khi trẻ chào đời không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG
8. CHA/MẸ KIA có bao giờ khai đứa trẻ này trong tờ khai thuế thu nhập không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG

BẢNG CÂU HỎI VỀ TƯ CÁCH LÀM CHA MẸ

DCSS 0095 (Vietnamese) (04/24/2022)

Tên Trẻ: Ngày Sinh của Trẻ:

MỤC V: MỐI QUAN HỆ VỀ MẶT DI TRUYỀN

1. Có xét nghiệm di truyền nào được tiến hành trên đứa trẻ và CHA/MẸ KIA không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG
2. Xét nghiệm di truyền có xác định được CHA/MẸ KIA là cha mẹ về mặt di truyền của đứa trẻ không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG
3. CHA/MẸ RUỘT có quan hệ tình dục với CHA/MẸ KIA trong tháng, tháng trước hoặc tháng sau khi thụ thai đứa trẻ không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG
4. CHA/MẸ RUỘT có quan hệ tình dục với bất kỳ ai khác ngoài CHA/MẸ KIA trong tháng, tháng trước hoặc tháng sau khi thụ thai đứa trẻ không?	☐ CÓ Cho biết tên. ☐ KHÔNG

MỤC VI: CHA MẸ CHỦ ĐỊNH

Vui lòng đính kèm bản sao thỏa thuận hỗ trợ sinh sản với đứa em này, nếu có.

1. Người hiến trứng hoặc tinh trùng có phải là vợ/chồng của CHA/MẸ RUỘT không?	☐ CÓ Hoàn thành **MỤC III: GIẢ ĐỊNH HÔN NHÂN và MỤC IV: NGƯỜI ĐƯỢC CHO LÀ CHA/MẸ** ☐ KHÔNG
2. Vợ/chồng của CHA/MẸ RUỘT có đồng ý bằng văn bản trở thành cha mẹ của đứa trẻ không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG
3. Có thỏa thuận bằng văn bản nào về việc hiến trứng hoặc tinh trùng từ một người không phải là vợ/chồng của CHA MẸ RUỘT không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG
4. CHA/MẸ RUỘT và người hiến trứng hoặc tinh trùng có một thỏa thuận bằng văn bản để người hiến tặng trở thành cha mẹ chủ định của đứa trẻ không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG
5. CHA/MẸ RUỘT và người hiến trứng hoặc tinh trùng có thỏa thuận bằng văn bản rằng người hiến tặng SẼ KHÔNG phải là cha mẹ của đứa trẻ không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG

MỤC VII: MANG THAI HỘ

Vui lòng đính kèm bản sao thỏa thuận mang thai hộ cho đứa trẻ, nếu có.

1. Có một thỏa thuận mang thai hộ nêu tên cha mẹ chủ định của đứa trẻ không?	☐ CÓ ☐ KHÔNG

Nếu có, hãy cung cấp tên.

MỤC VIII: NHẬN XÉT *(Vui lòng tham khảo (các) mục trên và (các) số câu hỏi mà quý vị đang nhận xét. Đính kèm thêm tờ giấy nếu cần)*

Tôi xin tuyên bố theo hình phạt khai man theo luật của Tiểu bang California rằng thông tin trên mẫu đơn này là đúng sự thật và chính xác theo sự hiểu biết và niềm tin tốt nhất của tôi.

Chữ ký	Ngày, Tháng, Năm Đã Ký